ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 1010 /KH-UBND	*A Dơi, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính trọng tâm trong các cơ quan nhà nước xã A Dơi giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026- 2030; Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 03/4/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá chuyển đổi số gắn với CCHC tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 2370 /KH-UBND ngày 20/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về cải cách hành chính trọng tâm trong các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030; UBND xã A Dơi ban hành Kế hoạch CCHC trọng tâm trong các cơ quan nhà nước xã A Dơi giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC) trên địa bàn xã, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu theo Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ; Kế hoạch CCHC trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của Thủ tướng Chính phủ; và các nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Quảng Trị về đột phá chuyển đổi số gắn với CCHC.

Tập trung khắc phục kịp thời, triệt để những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện CCHC giai đoạn trước (2021 - 2025) tại địa phương; nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu UBND xã và các bộ phận chuyên môn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành.

Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại cơ sở, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2030.

2. Chỉ tiêu

a) Giai đoạn 2026 - 2027:

- Về thể chế: Bảo đảm thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh thuộc phạm vi quản lý; tổ chức triển khai 100% các nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền, đảm bảo đồng bộ, thống nhất và khả thi trong thực tiễn.

- Về dịch vụ công và thủ tục hành chính:

+ 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo lộ trình.

+ 100% hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa kết quả và trả kết quả điện tử theo quy định.

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC giải quyết đúng và trước hạn đạt từ 98% trở lên.

+Tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức khi thực hiện TTHC tại cấp xã đạt từ 95% trở lên.

- Về tổ chức, bộ máy: Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính cấp xã theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; bảo đảm bố trí đúng người, đúng việc theo vị trí việc làm.

- Về cải cách công vụ: Phấn đấu 100% cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

+ 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo phần mềm quản lý văn bản, hộp thư điện tử công vụ và chữ ký số trong xử lý công việc.

- Về xây dựng chính quyền số:

+ 100% văn bản, hồ sơ công việc (trừ hồ sơ mật) được xử lý trên môi trường điện tử.

+ 100% chế độ báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo theo quy định.

+ 100% cán bộ, công chức sử dụng chữ ký số trong giải quyết công việc chuyên môn.

Đảm bảo vận hành ổn định các nền tảng số dùng chung của tỉnh tại cấp xã.

b) Giai đoạn 2028 – 2030

Về thể chế: Tổ chức thực hiện đầy đủ, hiệu quả hệ thống văn bản pháp luật và quy định của Trung ương, của tỉnh; bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tiếp cận và phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Về dịch vụ công và TTHC:

+ Tỷ lệ hài lòng của người dân, tổ chức khi giải quyết TTHC đạt từ 98% trở lên.

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC được số hóa và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục đạt từ 80% trở lên.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết TTHC đạt từ 70% trở lên (đối với các thủ tục có phát sinh phí, lệ phí).

+ 100% TTHC thuộc thẩm quyền được cung cấp mức độ dịch vụ công trực tuyến theo quy định.

- Về cải cách công vụ:

+ 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

+ 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng định kỳ về chuyển đổi số, kỹ năng hành chính hiện đại.

+ Bố trí, sử dụng hợp lý nhân sự phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại UBND xã (kiêm nhiệm hoặc chuyên trách tùy điều kiện thực tế).

- Về chính quyền số:

+ 100% hoạt động quản lý, điều hành của UBND xã được thực hiện trên môi trường số, trừ nội dung bí mật nhà nước.

+ 100% dữ liệu chuyên ngành được cập nhật, khai thác và chia sẻ theo quy định của cấp trên.

+ 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo các nền tảng số dùng chung phục vụ công việc.

+ Ứng dụng công nghệ số vào phục vụ người dân ngày càng mở rộng, từng bước nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng.

(Danh mục các chỉ tiêu và cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo).

3. Yêu cầu

- Xác định công tác cải cách hành chính (CCHC) là nhiệm vụ trọng tâm, là giải pháp quan trọng góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền địa phương. Lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể và mục tiêu của CCHC; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Việc triển khai kế hoạch CCHC phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, thống nhất, nghiêm túc và thực chất; bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, có kiểm tra, giám sát; khắc phục tình trạng triển khai hình thức, manh mún hoặc thiếu hiệu quả.

- Kế thừa và phát huy những kết quả, mô hình, kinh nghiệm tốt trong thực hiện CCHC giai đoạn trước; đồng thời chủ động nghiên cứu, học tập kinh nghiệm của các địa phương trong và ngoài tỉnh. Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác CCHC, đặc biệt là nguồn lực về công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC. Lấy kết quả thực hiện CCHC là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại cán bộ, công chức và xem xét trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ trong giai đoạn mới.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

a) Tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm thông suốt, thống nhất.

b) Nâng cao chất lượng công tác tham mưu trong thực hiện, góp ý xây dựng và tổ chức thực thi văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Đổi mới công tác theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thi hành pháp luật tại địa phương; kịp thời phát hiện, phản ánh và kiến nghị xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến người dân bằng nhiều hình thức phù hợp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương và tỉnh ban hành liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cấp xã; kịp thời tổ chức thực hiện, đồng thời kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản hết hiệu lực, không còn phù hợp hoặc có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn với thực tiễn tại địa phương.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện nghiêm việc kiểm soát thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã; kịp thời tham gia góp ý đối với các dự thảo quy định thủ tục hành chính do cấp có thẩm quyền ban hành. Bảo đảm các thủ tục hành chính mới ban hành đơn giản, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

b) Tiếp tục rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, trùng lặp; đẩy mạnh khai thác, sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện hiệu quả việc đơn giản hóa thủ tục hành chính theo các nghị quyết, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; đồng thời rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, tái cấu trúc quy trình giải quyết theo hướng liên thông, số hóa, giảm thời gian xử lý.

c) Đổi mới mạnh mẽ công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục

hành chính theo hướng số hóa, liên thông, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp xã; bảo đảm chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và tái sử dụng dữ liệu; từng bước triển khai việc giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo chỉ đạo của cấp trên; rút ngắn thời gian xử lý, nâng cao chất lượng phục vụ và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính tại UBND xã và các bộ phận liên quan; nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức trong giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; kịp thời xử lý, giải quyết dứt điểm phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp; công khai minh bạch kết quả xử lý theo quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Tổ chức thực hiện và tham gia góp ý phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; rà soát, sắp xếp hợp lý các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, gắn với yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

b) Thường xuyên rà soát, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã; bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại cơ sở.

c) Thực hiện quản lý, sử dụng biên chế theo đúng quy định; gắn việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức với vị trí việc làm, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, phù hợp năng lực và yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời thực hiện tốt việc sắp xếp, bố trí nhân sự khi có yêu cầu tinh giản hoặc điều chuyển theo chỉ đạo của cấp trên.

d) Tổ chức thực hiện nghiêm túc việc phân công nhiệm vụ trong nội bộ UBND xã; nâng cao trách nhiệm của từng cán bộ, công chức trong thực thi công vụ. Phối hợp thực hiện tốt cơ chế phân cấp, ủy quyền theo quy định; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ kết quả; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ các quy định của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức (sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành; đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan để bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ tại địa phương theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn, kỹ năng thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn 2026 - 2030; bảo đảm tính chuyên

nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ.

c) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; làm cơ sở cho công tác bố trí, sử dụng, đánh giá, xếp loại, đào tạo, bồi dưỡng và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức.

d) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo hướng gắn với vị trí việc làm và khung năng lực; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng hành chính hiện đại, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và cải cách hành chính trong giai đoạn mới.

đ) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; xây dựng nền công vụ liêm chính, minh bạch, hiệu quả, phục vụ Nhân dân.

5. Cải cách tài chính công

a) Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan về quản lý tài chính - ngân sách tại địa phương; thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách. Chủ động triển khai các nhiệm vụ về quản lý, sử dụng ngân sách cấp xã theo phân cấp; bảo đảm sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích. Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách trên địa bàn; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở cơ sở.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính cấp xã theo quy định; nâng cao tính chủ động, minh bạch và trách nhiệm trong quản lý, sử dụng ngân sách.

c) Tiếp tục thực hiện cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (nếu có), gắn với lộ trình đổi mới cơ chế hoạt động và nâng cao mức độ tự chủ. Khuyến khích nâng cao hiệu quả cung ứng dịch vụ công theo hướng xã hội hóa phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

d) Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Chính phủ về quản lý, sử dụng tài sản công; tăng cường công tác rà soát, quản lý, sử dụng hiệu quả trụ sở làm việc, tài sản, trang thiết bị được giao. Thực hiện sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công theo đúng quy định khi có thay đổi về tổ chức bộ máy hoặc điều kiện sử dụng; bảo đảm tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước.

6. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Triển khai 5 nhiệm vụ đột phá tại Nghị quyết BCH Đảng bộ tỉnh về đột phá chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030: (1) Đột phá về thể chế và môi trường pháp lý số (2) Đột phá về tổ chức bộ máy và chất lượng nguồn nhân lực số (3) Đột phá cải cách TTHC và dịch vụ công thông minh (4) Đột phá xây dựng chính quyền số, quản trị điều hành dựa trên dữ liệu (5) Đột phá về tài chính công và đảm bảo nguồn lực.

b) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 687/KH-UBND ngày 26/02/2026 của UBND tỉnh triển khai Chương trình hành động số 06-CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên cả 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

(Các nhiệm vụ cụ thể trên 6 lĩnh vực trọng tâm tại Phụ lục II kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

a) Trên cơ sở nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã cụ thể hóa thành nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hằng năm để tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Định kỳ thực hiện chế độ báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Chủ động tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong phạm vi quản lý; bảo đảm tiến độ, chất lượng theo kế hoạch cải cách hành chính hằng năm của địa phương; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

c) Ưu tiên bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin) để triển khai nhiệm vụ CCHC. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC; sử dụng hiệu quả các chỉ số đánh giá CCHC và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức để nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp trong thực hiện và giám sát cải cách hành chính.

d) Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các cơ quan liên quan trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ CCHC theo lĩnh vực được phân công, phụ trách; kịp thời báo cáo, kiến nghị các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện về cấp có thẩm quyền để được hướng dẫn, xử lý, tháo gỡ.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan tham mưu giúp UBND xã triển khai công tác cải cách hành chính trên địa bàn, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch cải cách hành chính hằng năm; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC của UBND xã bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

b) Tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác CCHC theo quy định; theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC trên địa bàn. Kịp thời đề xuất UBND xã giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

c) Tham mưu triển khai các nội dung thuộc cải cách tổ chức bộ máy và cải cách chế độ công vụ trong phạm vi cấp xã; phối hợp rà soát, đề xuất sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

d) Phối hợp triển khai đánh giá chỉ số cải cách hành chính cấp xã và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ hành chính công tại địa phương.

đ) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về cải cách hành chính, kỹ năng hành chính, kỹ năng số cho cán bộ, công chức cấp xã.

e) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn xã.

g) Phối hợp với bộ phận tài chính - kế toán tham mưu bố trí, sử dụng kinh phí phục vụ hoạt động cải cách hành chính theo quy định; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

h) Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai nhiệm vụ xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tại địa phương; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền cấp xã và trong cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

i) Tham mưu, theo dõi, đôn đốc việc triển khai các chương trình, kế hoạch của cấp trên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; lồng ghép thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trong cải cách hành chính gắn với điều kiện thực tế của địa phương.

j) Phối hợp hướng dẫn, triển khai việc ứng dụng các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung, dữ liệu số trong hoạt động của UBND xã; thúc đẩy số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin phục vụ quản lý, điều hành và phục vụ người dân.

k) Phối hợp tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho cán bộ, công chức và người dân; góp phần nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong đời sống và hoạt động hành chính tại địa phương.

3. Văn phòng HĐND và UBND

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn; theo dõi, đôn đốc việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính theo đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thời gian.

b) Tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do UBND tỉnh, các sở, ngành cấp tỉnh giao; đồng thời theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ của UBND xã.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc vận hành, quản lý và sử dụng các hệ thống dùng chung tại cấp xã như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Cổng thông tin điện tử và các phần mềm theo dõi, điều hành công việc của UBND xã, bảo đảm hoạt động thông suốt, hiệu quả.

d) Tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác cải cách thể chế trong phạm vi cấp xã; theo dõi, tổng hợp việc thực hiện các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương.

e) Chủ trì, phối hợp với các bộ phận liên quan thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp tại địa phương, bao gồm: công tác xây dựng, theo dõi thi hành pháp luật; công tác hộ tịch, chứng thực; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước tại địa bàn.

4. Phòng Kinh tế

a) Tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách tài chính công trong phạm vi cấp xã; hướng dẫn, theo dõi việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, bảo đảm đúng quy định, công khai, minh bạch và hiệu quả; tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách tại địa phương.

b) Tham mưu UBND xã xây dựng dự toán ngân sách hằng năm và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách được giao; bảo đảm bố trí, sử dụng kinh phí phục vụ các nhiệm vụ cải cách hành chính đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả theo phân cấp.

c) Theo dõi, tham mưu triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn; hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp; góp phần cải thiện các chỉ số đánh giá liên quan đến môi trường kinh doanh và phát triển kinh tế ở cơ sở.

5. Công an xã

a) Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 của Chính phủ và các chương trình, kế hoạch liên quan về cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 tại địa bàn; phối hợp với các bộ phận chuyên môn trong việc hướng dẫn, tuyên truyền người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, định danh và xác thực điện tử.

b) Phối hợp khai thác, sử dụng hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử phục vụ giải quyết thủ tục hành chính tại địa phương; hỗ trợ kết nối, xác thực thông tin công dân trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

Phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong quá trình vận hành các hệ thống thông tin dùng chung tại UBND xã; kịp thời phát hiện, phòng ngừa và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin trên địa bàn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

a) Tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn xã; phối hợp với các bộ phận chuyên môn xây dựng, đăng tải, phát hành các tin, bài, nội dung tuyên truyền về CCHC, chuyển đổi số và cải cách thủ tục hành chính trên các phương tiện thông tin, hệ thống truyền thông của địa phương.

b) Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã và các bộ phận liên quan trong việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và các nội dung liên quan đến CCHC.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm trong các cơ quan nhà nước xã A Dơi giai đoạn 2026 - 2030, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã và các cơ quan liên quan nghiêm túc chỉ đạo tổ chức thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân xã *(Phòng Văn hóa - Xã hội)* để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- CVP, PCVP;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Phương Hạnh